

Chức danh : Kỹ thuật y hạng IV – Chuyên ngành Giải phẫu bệnh

Phiếu chỉ định xét nghiệm giải phẫu bệnh cần ghi đầy đủ những thông tin nào

Họ tên bệnh nhân

Năm sinh

Para

Địa chỉ

Số nhập viện

Khoa

Sinh thiết được lấy từ đâu

Cố định bằng dung dịch gì?

Quá trình điều trị

Nhận xét đại thể khi lấy sinh thiết

Chẩn đoán lâm sàng

Ngày lấy mẫu

Bác sĩ chỉ định

Cố định bệnh phẩm là gì? Tác dụng? Nguyên tắc?

Cố định bệnh phẩm là phương pháp giữ nguyên tình trạng của các phần tổ chức tế bào và các loại mô bằng những chất hóa học. Dung dịch Formol 10% là thông dụng nhất trong cố định mô bệnh phẩm.

Tác dụng:

Làm rắn mô.

Tránh nhiễm trùng và hỏng mô.

Nguyên tắc:

Mẫu mô sau khi lấy phải được cố định ngay trong vòng 30 phút.

Số lượng dung dịch cố định phải từ 10 đến 20 lần khối lượng mẫu mô.

Các bước để hoàn thành một tiêu bản giải phẫu bệnh

Bước 1: Nhận bệnh phẩm

Bước 2: Cắt lọc bệnh phẩm

Bước 3: Xử lý mô

Bước 4: Vùi mô

Bước 5: Cắt mỏng mô

Bước 6: Căng mỏng mô

Bước 7: Nhuộm tiêu bản

Máy xử lý mô có bao nhiêu trạm dung dịch? Liệt kê chi tiết những trạm đó

Có tất cả 17 trạm dung dịch, gồm có:

1 trạm formol

6 trạm alcool

3 trạm xylen

4 trạm parafin

1 trạm nước

2 trạm rửa máy

Tác dụng của formol 10%, alcool, xylen, parafin trong chu trình xử lý mô

Formol 10%: cố định mô, giữ hình thái tế bào không bị thay đổi

Alcool: loại bỏ nước và formol ra khỏi mô

Xylen: loại bỏ alcool ra khỏi mô, làm trong mô

Parafin: loại bỏ xylen ra khỏi mô, giữ khung mô và tế bào.

Chu kỳ rửa máy xử lý mô? Khi rửa không đạt yêu cầu, anh/chị xử lý như thế nào?

Chu kỳ rửa máy xử lý mô gồm 5 bước rửa bằng xylen → 5 bước rửa bằng cồn → 5 bước rửa bằng nước.

Nếu không đạt yêu cầu thì:

Kiểm tra hóa chất (hóa chất có đủ không? Có đạt yêu cầu không?)

Kiểm tra chu kỳ có được cài đặt đúng không?

Nếu cả 2 yếu tố trên đều đạt thì chúng ta tăng thời gian rửa của mỗi bước hoặc tăng số lần rửa của mỗi hóa chất lên.

Một số nguyên nhân có thể xảy ra khi tiêu bản có lẫn những mô khác

Một số nguyên nhân có thể xảy ra khi tiêu bản có lẫn mô khác:

Nguyên nhân 1: có thể do trong quá trình cắt lọc, mô của bệnh nhân khác lẫn vào.

Nguyên nhân 2: có thể do trong quá trình vùi mô, mô của bệnh nhân khác lẫn vào.

Nguyên nhân 3: có thể do trong quá trình căng mô, vớt mô của bệnh nhân trước vì mô đó chưa được vớt sạch.

Phương pháp nhuộm Hematoxyline- Eosin (HE)

Phương pháp nhuộm HE: phiến mô sau khi được sấy khô đặt vào giá nhuộm và lần lượt nhúng vào các dung dịch sau:

Xylen (5 phút)

Xylen (5 phút)

Xylen (5 phút)

Cồn tuyệt đối (1 phút)

Cồn 90⁰ (1 phút)

Cồn 70⁰ (30 giây)

Rửa dưới vòi nước 5 phút

Hematoxyline (1 phút) (tùy theo hóa chất cũ hay mới)

Rửa dưới vòi nước 5 phút

Acide alcool (10 giây)

Rửa dưới vòi nước 5 phút

Amoni hydroxit

Rửa dưới vòi nước 5 phút

Cồn 70⁰ (30 giây)

Eosin (1 phút) (tùy theo hóa chất cũ hay mới)

Cồn 85⁰ (1 phút)

Cồn 90⁰ (1 phút)

Cồn tuyệt đối (1 phút)

Xylen (1 phút)

Phủ lamelle

Phương pháp nhuộm Papanicolaou

Phương pháp nhuộm Papanicolaou bao gồm các bước sau:

Cồn 70⁰ (1 phút)

Cồn 50⁰ (1 phút)

Rửa nước 1 phút

Hematoxyline (3 phút)

Rửa nước 1 phút

Acide alcool 0,25% (6 giây)

Ngâm nước 3 phút

Cồn 95⁰ (1 phút)

Cồn 95⁰ (1 phút)

Orange G6 (2 phút)

Cồn 95⁰ (1 phút)

Cồn 95⁰ (1 phút)

Eosin Azure 50 (4 phút)

Cồn 100⁰ (1 phút)

Cồn 100⁰ (1 phút)

Cồn 100⁰ (1 phút)

Trong xét nghiệm tế bào học cổ tử cung, so sánh phương pháp cổ điển với phương pháp nhuộm dịch

Phương pháp cổ điển	Phương pháp nhuộm dịch
Phân bố không đồng đều bệnh phẩm Phết chỗ dày chỗ mỏng Trên toàn bộ lam Rẻ tiền	Phân bố đều bệnh phẩm Phết một lớp mỏng đều Trên một vòng tròn Mắc tiền Lam sạch, sáng (giảm bớt lượng hồng cầu và bạch cầu)